TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18 / 01 /2023
V/v tranh chấp *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khoa và ông Trần Văn Phương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp *"Ly hôn"*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Kim T, sinh năm 2001

Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Bị đơn: Anh Lê Dĩ Kh, sinh năm 2001

Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Mai Thị Kim T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Lê Dĩ Kh tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 22/4/2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc. Khoảng tháng 02/2022, anh Kh thường xuyên ăn nhậu, không lo làm, nhậu về thì gây sự đánh tôi. Tôi đã cho cơ hội để anh Khang sửa chữa và anh Khang có viết giấy cam kết không tái diễn lại. Nhưng sau đấy anh Kh không sửa chữa mà tiếp tục ăn nhậu, về nhà thì hành hung, bạo lực gia đình gây thương tích vùng đầu cho tôi. Vì chịu đựng không nổi tính bạo lực của chồng nên tôi đã về nhà mẹ ruột ở cho đến nay. Hiện nay, mâu thuẫn vợ chồng tôi nghiêm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho tôi được ly hôn với anh Lê Dĩ Kh.

Về con chung: Vợ chồng chúng tôi có một (01) con chung cháu Lê Đăng Kh1, sinh ngày 12/01/2020 khi ly hôn tôi đề nghị được trực tiếp nuôi cháu và không yêu cầu anh Khang cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Dĩ Kh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi với cô Tiết tự tìm hiểu được Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Hòa cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, nay tôi thống nhất ly hôn với chị T.

Về con chung: Vợ chồng tôi có một (01) con chung là Lê Đăng Kh1 sinh ngày 12/01/2020 khi ly hôn tôi thống nhất giao cháu cho chị T nuôi nhưng chị Tiết phải chở về nội chơi 1 tuần/1 lần. Còn nếu chị T giành nuôi con thì tôi không cung cấp tiền bạc gì.

Về tài sản chung: Tôi cam kết sẽ có mặt ở Tòa lúc 08 giờ ngày 22/11/2022 để trả lời về việc tôi có hay không có yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng với bà Mai Thị Kim T trường hợp tôi không có mặt là tôi từ bỏ yêu cầu chia tài sản và yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt tôi theo quy định pháp luật.

Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã tiến hành hòa giải nhưng không được vì anh Lê Dĩ Kh vắng mặt.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Mai Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Lê Dĩ Kh, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung cháu Lê Đăng Kh1 và không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết nợ chung và tài sản chung.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng; việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát cùng cấp và người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định về quyền, nghĩa vụ và nội quy phiên tòa. Bị đơn đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Mai Thị Kim T; giao con chung cháu Lê Đăng Kh1, sinh ngày 12/01/2020 cho nguyên đơn chị Mai Thị Kim Tiết trực tiếp nuôi; tài sản chung và nợ chung nguyên đơn chị Mai Thị Kim T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Lê Dĩ Kh vắng mặt đến lần thứ hai nhưng không có lý do mặc dù đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Xét các tài liệu, chứng cứ:

Bản cam kết thể hiện:*"Tôi là Lê Dĩ Kh hôm nay tôi viết bản cam kết này để cam kết với vợ tôi là T với những nội dung sau: Không tụ tập bạn bè ăn nhậu; không nói láo với vợ; lắng nghe những gì vợ nói; cố gắng lo làm; không gây sự với vợ. Tôi cam kết những gì tôi ghi trên nếu tôi không làm được thì vợ tôi sẽ muốn như thế nào đó tùy, tôi sẽ không nói đến nữa"*

Bản tự khai ngày 05/09/2022, bị đơn anh Lê Dĩ Kh trình bày: "*nay tôi thống nhất ly hôn với chị T"; "Về con chung vợ chồng tôi có 01 con chung là Lê Đăng Kh1 sinh ngày 12/01/2020 khi ly hôn tôi thống nhất giao cháu cho chị T nuôi".*

Bản trình bày ngày 15/11/2022, bị đơn anh Lê Dĩ Kh trình bày:*"Tôi cam kết sẽ có mặt ở Tòa lúc 08 giờ ngày 22/11/2022 để trả lời về việc tôi có hay không có yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng với bà Mai Thị Kim T trường hợp tôi không có mặt là tôi từ bỏ yêu cầu chia tài sản và yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt tôi theo quy định pháp luật".*

Đơn thuốc của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên ngày 28/7/2022 cho chị Mai Thị Kim T thể hiện chị bị chấn thương vùng đầu.

Với những tài liệu, chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Hôn nhân giữa chị T với anh Kh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị T.

[3] Về con chung: Cháu Lê Đăng Kh1, sinh ngày 12/01/2020 đến nay mới ba (03) tuổi. Để bảo đảm sự ổn định phát triển bình thường của cháu và căn cứ quyền lợi mọi mặt của cháu nên Hội đồng xét xử giao cháu cho Lê Đăng Khôi cho nguyên đơn chị Mai Thị Kim T tiếp tục nuôi là phù hợp. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nguyên đơn chị Mai Thị Kim T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Ngày 22/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã mở phiên hòa giải nhưng bị đơn anh Lê Dĩ Kh vắng mặt không có lý do là xem như từ bỏ yêu cầu về tài sản chung. Trường hợp, bị đơn anh Lê Dĩ Kh có yêu cầu sẽ được Tòa án xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nguyên đơn chị Mai thị Kim T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Mai Thị Kim T. Chị Mai Thị Kim T được ly hôn với anh Lê Dĩ Kh.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Đăng Kh1, sinh ngày 12/01/2020 cho nguyên đơn chị Mai Thị Kim T trực tiếp nuôi.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Nguyên đơn chị Mai Thị Kim Tt phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004148 ngày 11/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa nên không phải nộp thêm.

6. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. Phú Hòa (02);
- CC THADS H. Phú Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- UBND thị trấn Phú Hòa (01);
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨN PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tâm